

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-ST
Ngày: 23- 8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lưu Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Đình Lập;

Bà Nông Thị Hồng Phương.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:
Ông Linh Đức Hợp, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 560 /2022/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh C** (tên gọi khác: không), sinh ngày 07 tháng 01 năm 1984 tại huyện L, Hải Dương;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn G, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12 phổ thông; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1960 và bà Vũ Thị D, sinh năm 1962; vợ: Trần Thị Thanh H, sinh năm 1987; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị khai trừ ra khỏi Đảng tại Quyết định số xx- QĐ/UBKTHU ngày 21/7/2022 của Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ N, tỉnh Bắc Giang.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2021 đến ngày 02/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trần Thị Thanh H, sinh năm 1987. Trú tại: Thôn G, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

2. Ngân hàng TMCP P4(TPBank)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ma Nhân Hoàng A (Theo giấy ủy quyền: số 70/2022/UQ-TPB.RB ngày 15/8/2022).

Địa chỉ: Tòa nhà R, số xx, đường H, quận Tr, Hà Nội. (Có mặt)

- Người làm chứng: Dương Văn T1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn M, Lam M1, huyện N, Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 15 phút ngày 30/12/2021, tại Km 239+414 Quốc lộ 3 thuộc xóm K1, xã K2, huyện B, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác do Phòng Quản lý xuất nhập cảnh phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành kiểm tra hành chính 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander mang biển kiểm soát 98A-269.xx có biểu hiện nghi vấn di chuyển từ thành phố C theo hướng đi Hà Nội. Qua kiểm tra phát hiện lái xe Nguyễn Mạnh C chở 05 người, trong đó có 01 người Việt Nam và 04 người Trung Quốc (03 nam, 01 nữ). Cả 04 người Trung Quốc đều không xuất trình được giấy tờ nhập cảnh theo quy định. Vì vậy, tổ công tác đã đưa cả 06 trường hợp trên và phương tiện về trụ sở để làm việc.

Tại quá trình điều tra, Nguyễn Mạnh C khai như sau: Ngày 22/12/2021 có một người đàn ông không quen biết dùng số điện thoại 0785.753.xxx gọi cho C đặt vấn đề lên Cao Bằng để đón khách xuống thành phố Bắc Ninh, người này hứa trả tiền công là 5.000.000 đồng/chuyến và có thể làm ăn lâu dài với nhau. Vì chưa thông thuộc đường, nên trưa ngày 22/12/2021 C điều khiển xe ô tô Mitsubishi Xpander biển kiểm soát 98A-269.xx lên tỉnh Cao Bằng theo quốc lộ 4, đến thị trấn U, Đèo K4, Đèo K3. Sau khi xem xét các địa điểm C trở về N theo quốc lộ 3, đến đầu đường quốc lộ 18 thuộc thành phố Bắc Ninh thì có người đứng đợi và đưa cho C 5.000.000 đồng.

Chiều ngày 24/12/2021 người đàn ông lạ mặt tiếp tục thuê C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A-269.xx lên Cao Bằng đón khách. Khoảng 15 giờ ngày 25/12/2021 C đến đèo K3 thuộc xã Q, huyện Q1, tỉnh Cao Bằng đón được 02 người đưa về Thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Trên đường đi, C nghe khách nói chuyện với nhau bằng tiếng Trung Quốc, C nghi ngờ họ là người Trung Quốc nhưng vẫn chở họ đến điểm hẹn và được trả công 5.000.000 đồng.

Chiều ngày 29/12/2021 người đàn ông lạ mặt tiếp tục gọi điện yêu cầu C lên Cao Bằng đón khách. Trước khi đi, C hỏi và được xác nhận khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Khi biết vậy, C đã yêu cầu tăng tiền công lên 10.000.000 đồng/chuyến, cứ thêm một khách thì tăng thêm số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, C rủ

Dương Văn T1, sinh năm 1987, trú tại Thôn M, xã M1, huyện N, Bắc Giang lên Cao Bằng chơi. Khoảng 16 giờ cùng ngày, C điều khiển xe ô tô nói trên cùng T1 đến Cao Bằng, đi vào huyện Q1. Khoảng 00 giờ ngày 30/12/2021 tại Đèo K3 thuộc xã Q, huyện Q1, tỉnh Cao Bằng C đón được 04 người Trung Quốc (03 nam, 01 nữ) nhập cảnh trái phép. Khi xe di chuyển đến Thôn K1, xã K2, huyện B, tỉnh Cao Bằng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số 46/CT-VKSCB -P1 ngày 27/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nguyễn Mạnh C về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh C khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là đúng. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng ngày 22/12/2021 chỉ lên Cao Bằng với mục đích tìm hiểu đường, bị cáo không đón ai. Còn ngày 24/12/2021, Nguyễn Mạnh C không lên Cao Bằng và cũng không có ai gọi điện trao đổi với bị cáo về việc đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Đối với những lời khai tại cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh C cho rằng khi bị bắt vì hoang mang, không làm chủ được bản thân nên đã khai như vậy. Bị cáo khẳng định chỉ được lên Cao Bằng vào ngày 29/12/2021 để đón 4 người Trung Quốc và bị phát hiện bắt giữ.

Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98A-269.xx là của vợ chồng bị cáo, hiện nay đang thế chấp tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên phong- TP Bank Chi nhánh Tây Hà Nội. Khi lên Cao Bằng, bị cáo không nói cho vợ biết sẽ dùng xe vào mục đích gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe cho vợ chồng bị cáo.

Người có quyền lợi liên quan Trần Thị Thanh H khai: Chị là vợ của Nguyễn Mạnh C. Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98A-269.xx là của vợ chồng chị mua năm 2019 với giá khoảng 600.000.000 đồng. Hiện nay, chiếc xe đang thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần P4-TP Bank chi nhánh Tây Hà Nội. Toàn bộ số tiền mua xe ô tô từ hoạt động kinh doanh của bà, Nguyễn Mạnh C không có đóng góp. Chị không được biết việc chồng lái xe lên Cao Bằng vào ngày 22/12 và ngày 29/12/2021. Tại phiên tòa, chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe trên để phục vụ công việc của cửa hàng.

Ông Ma Nhân Hoàng A- đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP P4 trình bày: Bị cáo Nguyễn Mạnh C và chị Trần Thị Thanh H đã ký kết với TPBank hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô (biển kiểm soát 98A-269.xx) số xxx/2019/HDTD/HDG/01 ngày 10/10/2019 để vay số tiền là 452.000.000 đồng. Nay ngân hàng đề nghị giao chiếc xe ô tô nói trên cho ngân hàng TMCP P4 để xử lý thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và vợ nhất trí đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe cho Ngân hàng theo như hợp đồng đã ký kết và cam đoan sẽ trả toàn bộ số tiền hơn 135.000.000đ,00 hiện nay đang vay Ngân hàng để được sở hữu chiếc xe ô tô.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định quyết định truy tố đối với Nguyễn Mạnh C về tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”.

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s, điểm v, điểm x khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 18 - 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, số imei 35940 8086 201185 bên trong có gắn sim số 0339 274 xxx.

- Trả lại cho bị cáo:

01 điện thoại hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, số imei1: 086954 0050 940 373; imei2: 86954 0050 940 365 bên trong có gắn 02 sim số 0976 431 xxx và 0986 676 xxx

01 giấy biên nhận thế chấp xx-269.05/HDG/10 của Ngân hàng TPCP P4- Chi nhánh Tây Hồ.

01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 133 90xx.

01 giấy phép lái xe số 270195 006 xxx mang tên Nguyễn Mạnh C.

01 chứng minh thư nhân dân số 1224 021 xx mang tên Nguyễn Mạnh C

- Đối với chiếc xe ô tô Mitshubishi Xpander biển kiểm soát 98A-269.xx, màu trắng; Chấp nhận thỏa thuận giữa vợ chồng bị cáo và Ngân hàng TMCP P4 tại phiên tòa.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C không có lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Mạnh C đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội tự cải tạo. Đồng thời bị cáo cũng đề nghị các cơ quan chức năng cần làm rõ và xử lý những kẻ cầm đầu các đường dây tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép hiện nay vẫn đang tồn tại trái quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh Cao Bằng lập hồi 02 giờ 20 ngày 30/12/2021 đối với Nguyễn Mạnh C và nhóm người xuất cảnh trái phép; Căn cứ vào lời khai của 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép; Căn cứ vào trích xuất dữ liệu điện tử từ điện thoại của Nguyễn Mạnh C; Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra; Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 29/12/2021 Nguyễn Mạnh C thỏa thuận qua điện thoại với một người đàn ông không quan biết về việc lên tỉnh Cao Bằng đón 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đưa đến thành phố Bắc Ninh với số tiền công 16.000.000 đồng. Chiều cùng ngày, C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A – 269.xx và gọi điện rủ anh Dương Văn T1 đến Đèo K3 thuộc xã Q, huyện Q1, tỉnh Cao Bằng đón 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Sau đó, C lái xe đưa T1 và 04 công dân Trung Quốc đi theo Quốc lộ 3 đến xóm K1, xã K2, huyện B, tỉnh Cao Bằng thì bị tổ công tác Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Cao Bằng phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Xét về nhân thân, Nguyễn Mạnh C có tiền sử bị bệnh lý tâm thần, đã nhiều lần điều trị tại Khoa Tâm thần – Bệnh viện Quân y 103. Tuy nhiên, tại Kết luận số 87/KLGD ngày 21/4/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ khả năng nhận thức

và điều khiển hành vi. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích để được hưởng lợi về kinh tế. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Trong vụ án này, bị cáo có vai trò là người thực hành, trực tiếp trao đổi với đối tượng sử dụng số điện thoại 0785.753.xxx để thống nhất địa điểm và thời gian đón, đưa 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam với mục đích hưởng lợi số tiền 16.000.000 đồng.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do điều kiện kinh tế khó khăn, một phần do dịch bệnh covid-19 ảnh hưởng công việc và không có thu nhập ổn định; nhận thức pháp luật về lĩnh vực xuất nhập cảnh còn hạn chế, không lường trước được hậu quả của hành vi gây ra; một phần cũng do các công dân Trung Quốc đã nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và có nhu cầu di chuyển, đồng thời bị cáo được hứa hẹn trả tiền công cao nên mặc dù biết hành vi vi phạm pháp luật vẫn nhận thực hiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an địa phương. Việc bị cáo tự ý đón công dân Trung Quốc vào Việt Nam không có sự kiểm soát của các cơ quan chức năng dẫn đến tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm cũng như làm phát sinh nhiều vấn đề an ninh trật tự phức tạp và làm ảnh hưởng đến sự chỉ đạo của các ngành, các cấp về ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi xuất, nhập cảnh qua biên giới.

Do vậy, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật về hành vi đưa 04 người nhập cảnh trái pháp luật là cần thiết, nhằm mục đích răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh chống tội phạm và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với lời khai tại cơ quan điều tra về việc ngày 24/12/2021, C đón được 02 người khách tại Đèo K3 và đưa đến địa bàn tỉnh Bắc Ninh giao cho người lái xe ô tô INNOVA biển kiểm soát 51A-969.xx và nhận tiền công 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng khi bị bắt, vì hoang mang, lo lắng nên đã khai như vậy, trên thực tế bị cáo không được lên Cao Bằng đón khách vào ngày 24/12/2022. Xét thấy ngoài lời khai của bị cáo, không có căn cứ nào khác để kết luận về việc này. Hơn nữa, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không thừa nhận việc mình đã lên Cao Bằng đón 2 người khách trước đó. Do đó, Hội đồng xét xử

quyết định không xem xét để xử lý hình sự đối với việc Nguyễn Mạnh Cdon 02 khách ngày 24/12/2021.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, hiện đang hưởng chế độ bệnh binh, trong quá trình tại ngũ được tặng thưởng Huy chương Chiến sỹ vẻ vang; bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tích cực hợp tác với các cơ quan chức năng để làm rõ hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Mạnh C có thời gian phục vụ trong quân đội 15 năm. Vì lý do sức khỏe được phục viên, hưởng chế độ bệnh binh từ ngày 01/01/2019; do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội là người có công với cách mạng” theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về hình phạt chính:

Căn cứ vào tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người có công với cách mạng. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú. Xét bị cáo có đầy đủ điều kiện để được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự và Điều 2; Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 10/5/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018. Do vậy, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ, cần xem xét chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Khoản 4 Điều 348 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”, Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội, do vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung trên đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông lạ mặt thuê Nguyễn Mạnh C tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và những người liên hệ hướng dẫn đường đi, liên hệ đón khách: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với Dương Văn T1 đi cùng C đến tỉnh Cao Bằng đón khách, nhưng trước và trong khi C thực hiện hành vi phạm tội, T1 không được bàn bạc, trao đổi, không biết việc C đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Đối với 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Ngày 13/01/2022 phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước điện thoại của bị cáo đã dùng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội; trả lại cho bị cáo những đồ vật, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI XPANDER màu trắng BKS 98A-269.xx đã qua sử dụng, ba đờ xóc bên trái bị vỡ. Số khung: MK2XNNC1WKN008672. Số máy: 4A91HA7076. Qua kiểm tra số khung số máy thực tế của xe trùng khớp với Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 10/01/2022. Xe kèm 01 chìa khóa. Từ những lời khai của bị cáo C, lời khai của người có quyền lợi Trần Thị Thanh H và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện, tuy chiếc xe ô tô đứng tên bị cáo Nguyễn Mạnh C là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, nhưng nguồn gốc chiếc xe này là từ hoạt động kinh doanh của vợ, mua xe để sử dụng cho mục đích kinh doanh; việc bị cáo sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội chị Huyền không biết, không có lỗi. Hiện nay, chiếc xe là tài sản thế chấp tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong, hợp đồng thế chấp là ngay tình và vẫn đang thực hiện. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh C và chị Trần Thị Thanh H cam đoan sẽ thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo như hợp đồng đã ký kết và nhất trí giao xe cho Ngân hàng. Đây là thỏa thuận hợp pháp, nên cần được chấp nhận để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ cho Ngân hàng TMCP theo hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số xxx/2019/HDTD/HDG/01 ký ngày 10/10/2019.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội *“Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”*.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 348; điểm s, điểm t, điểm x khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Mạnh C 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 23/8/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh C cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện N, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

* *Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước:*

1 điện thoại nhãn hiệu IPHONE. (trong phong bì niêm phong theo quy định, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu của Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Cao Bằng).

* *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh C các tài sản sau:*

01 điện thoại hiệu OPPO (trong phong bì niêm phong theo quy định, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu của Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Cao Bằng).

01 (một) giấy biên nhận thế chấp xxx-269.05/HDG/10 của Ngân hàng TPCP P4- Chi nhánh Tây Hồ.

01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số KD 13390xx.

01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mạnh C.

01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Mạnh C

**Trả lại cho Ngân hàng TMCP P4- Chi nhánh Tây Hồ, Hà Nội: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI XPANDER màu trắng. Xe đeo biển kiểm soát 98A-269.xx. Tình trạng xe đã qua sử dụng. Ba đờ xóc bên trái bị vỡ. Số khung: MK2XNNC1WKN008672. Số máy: 4A91HA7076. Qua kiểm tra thực tế số*

khung, số máy của xe trùng khớp với Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 10 tháng 01 năm 2022. Xe kèm 01 chìa khóa.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng số 95 ngày 21 tháng 7 năm 2022.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Thị Thanh H, Ngân hàng TMCP P4 có quyền kháng cáo phần bản án hình sự sơ thẩm trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh CB;
- CQANĐT - CA tỉnh CB;
- Phòng HS Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Cục THA dân sự tỉnh CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Người TGTT.
- Lưu HS vụ án;
- Lưu tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thu Giang

